

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN MINH  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **32/2020/HS-ST**  
Ngày: 25-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Chí Công

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hồ Thị Hoa

Ông Lưu Văn Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang** tham gia phiên tòa: Ông Phạm Chí Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Bc, sinh ngày 24-12-1992 tại An Minh, Kiên Giang; giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp 10 B, xã TH, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn H và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24-7-2020 đến ngày 27-7-2020 chuyển tạm giam cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Minh; (Có mặt).

Bị hại: Lê BH, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp 10 B, xã TH, huyện An Minh, Kiên Giang (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 15-7-2018, Trần Bc điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68M1- 229.88 lưu thông trên tuyến tỉnh lộ 964 hướng từ xã TT đi xã TH, nồng độ cồn đo được là 237.9mg/100ml máu.

Khi đến đoạn đường thuộc ấp 9B, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang có xe mô tô biển kiểm soát 68M2 – 5509 do anh Lê BH điều khiển (nồng độ cồn đo được là 97.0mg/100ml máu) chở theo vợ là chị Trương Thị CQ đi từ hướng xã TH về xã TT. Do xe anh Lê BH có bật đèn chiếu xa nên Trần Bc không quan sát được phía trước nhưng vẫn không cho xe giảm tốc độ và điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi đụng vào xe mô tô của anh Lê BH, làm anh Lê BH bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, thuộc tuyến đường 964, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường rộng 3,5m. Vị trí 02 xe mô tô bị ngã đều nằm bên lề trái hướng từ TT về TH.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: 02 xe bị hư hỏng phần đầu do va chạm và có nhiều vết ma sát với mặt đường, đầu bulong (ốc) bộ phận giảm sóc trước bên phải của 02 xe có dấu vết khuyết kim loại tương đồng với kích thước 2x1cm, là điểm 02 xe va chạm trực tiếp.

Đến ngày 24-9-2018 anh Lê BH làm đơn yêu cầu được giám định thương tích và xử lý hình sự đối với Trần Bc. Ngày 07-12-2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của anh Lê BH. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 66/KL-PY ngày 04-01-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với thương tích của anh Lê BH như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
  - Sẹo xơ cứng mi dưới mắt phải, gò mắt phải và vùng hốc mắt phải gây ảnh hưởng thẩm mỹ.
  - Sẹo mềm vùng môi trên niêm mạc ướt bên phải và cằm tay phải.
  - Gãy block thành xoang hàm phải.
  - Gãy (vỡ) xương thành hốc mắt phải, gãy cung tiếp phải.
  - Chấn thương nhãn cầu mắt phải thụt nhãn cầu, tổn thương thần kinh gây mù mắt phải (thị lực sáng tối (+)).
  - Gãy xương chính mũi.
  - Gãy xương hàm trên phải và xương hàm dưới bên phải.
  - Chấn thương vùng ngực gãy kín xương sườn I – II bên phải.
  - Gãy xương quay phải.
  - Gãy (vỡ) xương bánh chè phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 74%.

*Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ: 01 phương tiện xe mô tô, biển kiểm soát 68M1-229.88, xe hư hỏng, không sử dụng được của Trần Bc; 01 xe mô tô biển kiểm soát 68M2.5509 của Lê BH. Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê BH 01 xe mô tô biển kiểm soát 68M2.5509. Đối với 01 phương tiện xe mô tô, biển kiểm soát 68M1-229.88 của Trần Bc đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh.

*Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại anh Lê BH yêu cầu Trần Bc bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản khác với số tiền 63.139.256 đồng (trong đó: tiền sửa xe là 11.174.000 đồng; tiền thuê xe tái khám, tiền công lao động, tiền nuôi bệnh là 38.160.000 đồng; Tiền thuốc điều trị là 13.805.256 đồng). Bị can Trần Bc thống nhất với mức yêu cầu bồi thường của bị hại Lê BH. Hiện đã vận động gia đình bồi thường được số tiền 30.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 36/CT-VKSAM ngày 27-10-2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Trần Bc về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa,*

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Trần Bc phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và đề nghị: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: xử lý vật chứng theo quy định. Về trách nhiệm dân sự đề nghị ghi nhận thỏa thuận của các bên.

- Bị cáo Trần Bc trình bày: Thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng; không tranh luận và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ.

- Bị hại Lê BH yêu cầu bồi thường tổng số 60 triệu đồng, đã nhận được 30 triệu đồng, nay phải trả tiếp là 30 triệu đồng (tại phiên tòa đã nhận thêm đủ 30 triệu đồng); xác định không yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: xin bãi nại cho bị cáo và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ nhất cho bị cáo.

(Tại phiên tòa bên gia đình bị cáo đã giao và bên bị hại đã nhận đủ thêm 30 triệu đồng).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 19 giờ, ngày 15-7-2018, Trần Bc điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68M1- 229.88 lưu thông trên tuyến tỉnh lộ 964 hướng từ xã TT đi xã TH, nồng độ cồn đo được là 237.9mg/100ml máu. Khi đến đoạn đường thuộc ấp 9B, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang thì va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 68M2- 5509 do anh Lê BH điều khiển chở vợ là chị Trương Thị CQ đi theo hướng ngược lại. Do xe của anh Lê BH bật đèn chiếu xa nên Trần Bc không quan sát được phía trước nhưng vẫn không cho xe giảm tốc độ và điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi nên va chạm vào xe của anh Lê BH làm anh Lê BH bị thương tích là 74%.

[3] Khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trên đoạn đường không phân chia chiều xe chạy khi phát hiện xe đi ngược chiều đã không cho xe đi và tránh về bên phải theo chiều xe chạy của mình mà lấn sang phần đường bên trái. Quy tắc tránh xe đi ngược chiều được quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ như sau *“Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình”*. Như vậy, bị cáo đã có hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ và đây là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn với hậu quả là BH bị thương nặng. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Bên cạnh đó, khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định hành vi cấm *“Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở”*. Trong khi bị cáo điều khiển xe và gây tai nạn trong tình trạng nồng độ cồn trong máu vượt quá quy định (nồng độ cồn đo được là 237.9mg/100ml máu). Đây là tình tiết định khung hình phạt tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện

kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà cụ thể là các quy định về điều khiển phương tiện giao thông và an toàn giao thông đường bộ. Bên cạnh đó bị cáo còn gây hậu quả làm cho BH bị thương tích nặng, ảnh hưởng đến thẩm mỹ, đây là tổn thất không gì bù đắp được. Mặt khác, sau khi đã áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo đã bỏ trốn, phải bị truy nã, ảnh hưởng đến hoạt động tố tụng. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật. Đồng thời cũng nhằm cảnh tỉnh, răn đe chung cho mọi người có ý thức tuân thủ pháp luật khi tham gia giao thông, tránh gây hậu quả xấu cho người khác tương tự như hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra trong vụ án này và cũng nhằm góp phần lập lại trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện.

[6] Tuy nhiên, sau khi bị khởi tố, điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã khắc phục đầy đủ hậu quả cho bị hại. Bị hại cũng có lỗi khi đã sử dụng đèn chiếu xa và nồng độ cồn quá quy định (vi phạm khoản 3 Điều 17, khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ); tại phiên tòa bị hại đã bãi nại và xin giảm nhẹ cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm hình phạt cho bị cáo.

[7] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy bị cáo tuy có nơi cư trú rõ ràng nhưng phạm tội rất nghiêm trọng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. HĐXX thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn là phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tỏ rõ thái độ quyết tâm sửa chữa lỗi lầm; bị hại đã bãi nại và xin giảm nhẹ nên căn cứ khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố và xét xử.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại xác định yêu cầu bồi thường 60 triệu đồng và đã nhận đủ số tiền bồi thường (nhận trước đó 30 triệu đồng, nhận tại phiên tòa 30 triệu đồng); bị hại xác định không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[9] Về vật chứng, Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau: trả lại chiếc xe mô tô cho bị cáo.

[10] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1- Tuyên bố: Bị cáo Trần Bc phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Bc 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 24-7-2020.

2- Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã được bồi thường đầy đủ là 60 triệu đồng và không yêu cầu gì thêm.

3- Về biện pháp tư pháp: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 68M1-229.88, xe hư hỏng. (Hiện vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh).

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5- Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25-11-2020).

**Nơi nhận:**

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; BH;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND X. TH, AM, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Lê Chí Công**